

Số: 1840 /KH-UBND

Điện Biên, ngày 18 tháng 6 năm 2021

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
ĐẾN Số: 3330
Ngày: 21/6/2021
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-Len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-Len (UKVFTA); UBND tỉnh Điện Biên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Mục đích

Quán triệt và cụ thể hóa nội dung của Hiệp định tới các cấp, các ngành, các tổ chức và cá nhân trên địa bàn toàn tỉnh; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện những nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch thực hiện Hiệp định UKVFTA. Qua đó tăng cường tính chủ động trong việc tham gia các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế, gắn khai thác với sử dụng có hiệu quả cao các nguồn lực, các lợi thế so sánh của địa phương góp phần phát triển kinh tế - xã hội, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững.

2. Yêu cầu

Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tuân thủ đúng theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiệp định UKVFTA.

Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.

Quá trình thực hiện phải thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định.

3. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn 1 (năm 2021) thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Hoàn tất các công việc liên quan đến việc ban hành các văn bản cần thiết để triển khai thực hiện Hiệp định UKVFTA trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

+ Quán triệt về sự cần thiết và lợi ích của việc thực hiện Hiệp định UKVFTA đến toàn bộ các sở, ban, ngành tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố và yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định UKVFTA.

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền có hệ thống, bài bản về Hiệp định UKVFTA ở các cấp độ khác nhau, đặc biệt lưu ý các nội dung có tính chuyên sâu, mang tính cấp thiết với các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân, hạn chế các hoạt động tuyên truyền khái quát chung chung.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2022 - 2025) tập trung vào các nhiệm vụ sau:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện việc ban hành các văn bản có liên quan để thực hiện Hiệp định UKVFTA.

+ Thực hiện việc tập huấn, đào tạo các cán bộ làm việc tại các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp về Hiệp định UKVFTA theo Kế hoạch của Bộ Công Thương và của cấp có thẩm quyền.

+ Xây dựng các chương trình hỗ trợ nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp các ngành hàng trong tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực mà tỉnh có thế mạnh; hỗ trợ các doanh nghiệp có tiềm năng, lợi thế tham gia chuỗi cung ứng, tận dụng cơ hội để xuất khẩu hàng hoá sang khu vực thuộc Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-Len.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về Hiệp định thương mại tự do Hiệp định UKVFTA thông qua các bản tin, tạp chí, báo tin, báo mạng... và các chuyên đề, chuyên mục về Hiệp định UKVFTA trên báo in, báo điện tử và Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh.

- Thường xuyên liên hệ với Bộ Công Thương; Ban Chỉ đạo liên ngành Hội nhập quốc tế về kinh tế Trung ương nhận tài liệu, văn bản hướng dẫn phổ biến, tuyên truyền về UKVFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả UKVFTA.

- Thiết lập đầu mối thông tin về Hiệp định UKVFTA tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành do địa phương ban hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa

đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định UKVFTA trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và cam kết quốc tế

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến Hiệp định UKVFTA. Qua đó, kịp thời kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với Hiệp định UKVFTA.

- Chỉ đạo các cấp, các ngành tham gia hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến Hiệp định UKVFTA, thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Kịp thời cụ thể hóa đường lối, chủ trương đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh, phục vụ các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực.

3.1. Nâng cao năng lực cạnh tranh

- Thực hiện các cơ chế, chính sách theo quy định của pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có xuất khẩu hàng hóa vào các thị trường UK; Tăng cường tổ chức các hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia cùng các đoàn đi xúc tiến, tìm hiểu thị trường, quảng bá sản phẩm vào thị trường UK.

- Tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ đối ngoại, kiến thức đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế, ngoại ngữ, nghi thức lễ tân, đàm phán, giao tiếp quốc tế, các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết... hàng năm cho lãnh đạo các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố, địa phương, đoàn thể và cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt cán bộ, công chức làm công tác đối ngoại nhằm cập nhật bối cảnh, tình hình khu vực và thế giới, nâng tầm kiến thức để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác nghiên cứu, nắm bắt thông tin kinh tế đối ngoại, cơ hội hợp tác đầu tư, chính sách ưu đãi, bảo hộ mậu dịch và tình hình an ninh - chính trị,... của các nước để kịp thời phổ biến đến các cơ quan liên quan, doanh nghiệp được biết và có ứng phó phù hợp.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, công khai, minh bạch góp phần đầu tư cho tỉnh; xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu và các ngành công nghiệp hỗ trợ, tập trung vào các dự án thân thiện với môi trường,

có công nghệ tiên tiến, tạo ra phương thức sản xuất kinh doanh mới mang lại giá trị gia tăng và có cam kết chuyển giao công nghệ trong quá trình thực hiện.

- Đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn; tiếp tục chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh đến năm 2020; tham mưu Kế hoạch và thúc đẩy tổ chức thực hiện giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn, trong đó chú trọng phát triển các sản phẩm có thể xuất khẩu vào thị trường UKVFTA. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; tăng cường nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh để nâng cao khả năng cạnh tranh, từng bước tiếp cận thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-Len (UK); khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ phát triển các sản phẩm nông sản có thể mạnh theo chuỗi liên kết giá trị, áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất: GAP, hữu cơ,...

- Tăng cường biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nhất là các doanh nghiệp thuộc thị trường UK kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành các chuỗi cung ứng nông sản quy mô toàn cầu.

- Đẩy mạnh hoạt động các chương trình khoa học và công nghệ, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa trọng điểm, chủ lực, nghiên cứu, vận dụng các biện pháp bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ của tỉnh, phù hợp với các yêu cầu của Hiệp định thương mại tự do UKVFTA, đồng thời đảm bảo phù hợp với cam kết quốc tế phòng vệ thương mại, hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT),... mà Việt Nam tham gia, qua đó giúp các doanh nghiệp nâng cao nhận thức về Hiệp định UKVFTA, giúp các doanh nghiệp tiếp cận tốt hơn về thị trường xuất khẩu vào Anh và Bắc Ai len.

3.2. Phát triển nguồn nhân lực

- Thực hiện công tác thu thập dữ liệu thị trường lao động để kịp thời cung cấp thông tin thị trường lao động cho người lao động, người sử dụng lao động và các tổ chức có nhu cầu sử dụng thông tin. Thường xuyên khảo sát, thống kê, đánh giá tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội để kiến nghị có giải pháp thực hiện hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

- Thực hiện việc tuyên truyền và hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động theo Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nhân lực doanh nghiệp.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ chất lượng cao, tăng cường chính sách thu hút các nguồn lực khoa học công nghệ từ bên

ngoài, thúc đẩy chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam, thẩm định công nghệ dự án đầu tư, các quy hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức tới toàn thể cán bộ, nhà giáo, người lao động, học sinh và sinh viên về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung. Nâng cao hiểu biết và sự đồng thuận của xã hội, đặc biệt là chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh đối với các thỏa thuận quốc tế, đặc biệt là cơ hội, thách thức và yêu cầu phải đáp ứng khi tham gia và thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới bằng các hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp và hiệu quả cho từng đối tượng.

- Đẩy mạnh nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các trường phổ thông cơ sở giáo dục đào tạo để từng bước đáp ứng các yêu cầu về hội nhập quốc tế.

- Mở rộng quan hệ hợp tác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ với các cơ quan quản lý giáo dục đào tạo nước ngoài, các trường đại học quốc tế trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế có uy tín; từng bước hội nhập giáo dục và đào tạo với các nước trong khu vực và trên thế giới. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân ngoại nước có uy tín, có kinh nghiệm và tiềm lực đầu tư vào các cơ sở giáo dục và đào tạo trong tỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chi thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường.

- Tổ chức thẩm định chặt chẽ, đúng quy định pháp luật tất cả các loại hồ sơ môi trường; rà soát các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch, được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường.

- Tăng cường ứng dụng hệ thống thông tin, dữ liệu để quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Tiếp tục vận hành ổn định hệ thống tiếp nhận dữ liệu quan trắc nước thải tự động, liên tục đảm bảo quy trình kỹ thuật để tiếp nhận dữ liệu quan trắc từ các doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện Luật Đa dạng sinh học và các văn bản dưới luật, các quy định pháp luật có liên quan tới bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học. Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và nhân dân thực hiện tốt quy định về quản lý loài ngoại lai xâm hại, loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại; tăng cường kiểm soát việc buôn bán tiêu thụ các loài động vật hoang dã nguy cấp.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Căn cứ Kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương. Căn cứ vào 4 nhóm nhiệm vụ chủ yếu nêu trên và tình hình thực tiễn, các ngành, các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm; tăng cường kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện.

2. Sở Công Thương

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương thực hiện các nhiệm vụ về tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-Len trên địa bàn tỉnh; chủ động liên hệ với Bộ Công Thương; Ban chỉ đạo liên ngành Hội nhập quốc tế về kinh tế Trung ương đăng ký nhận tài liệu có liên quan phổ biến, tuyên truyền về UKVFTA cho các đối tượng có liên quan.

Là cơ quan đầu mối có trách nhiệm, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện hàng năm; định kỳ, báo cáo Bộ Công Thương và Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các ngành, đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Chú trọng thực hiện và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư; Tăng cường nắm bắt thông tin kinh tế đối ngoại, cơ hội hợp tác đầu tư, chính sách ưu đãi, bảo hộ mậu dịch và tình hình an ninh - chính trị,... của các nước để kịp thời phổ biến đến các cơ quan liên quan, doanh nghiệp được biết và có ứng phó phù hợp.

4. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các ngành, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành do HĐND, UBND tỉnh ban hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật mới đảm bảo phù hợp với Hiệp định UKVFTA trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và cam kết quốc tế.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho các đối tượng liên quan trong việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến triển khai thực hiện Hiệp định UKVFTA và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia.

5. Các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo:

Theo chức năng và nhiệm vụ của ngành, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Trong đó, chú trọng hoạt động đào tạo nghề, nâng cao trình độ cho người lao động đáp ứng nhu cầu của thị trường trong tình hình hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh để bảo đảm thực hiện các mục tiêu tuyên truyền đã đặt ra thông qua việc cung cấp tài liệu tuyên truyền về Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-Len (UKVFTA).

7. Sở Ngoại vụ

Kịp thời cụ thể hóa đường lối, chủ trương đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh, phục vụ các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp lý, thủ tục hành chính liên quan đến công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tại địa phương.

Tăng cường công tác nghiên cứu, nắm bắt thông tin kinh tế đối ngoại, cơ hội hợp tác đầu tư, chính sách ưu đãi, bảo hộ mậu dịch và tình hình an ninh - chính trị,... của các nước để kịp thời phổ biến đến các cơ quan liên quan, doanh nghiệp được biết và có ứng phó phù hợp.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn, trong đó chú trọng phát triển các sản phẩm có thể xuất khẩu vào thị trường UKVFTA; Tổ chức lại sản xuất theo hướng chuỗi giá trị, phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ ở cả trong nước và ngoài nước. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; tăng cường nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh để nâng cao khả năng cạnh tranh, từng bước tiếp cận thị trường UK; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ phát triển các sản phẩm nông sản có thể mạnh theo chuỗi liên kết giá trị, áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất: GAP, hữu cơ,...

9. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, vận dụng các biện pháp bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ của tỉnh, phù hợp với các yêu cầu của Hiệp định thương mại tự do UKVFTA các doanh nghiệp tiếp cận tốt hơn về thị trường xuất khẩu UK.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong đó chú trọng đến việc hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất đáp ứng các yêu cầu về môi trường của Hiệp định thương mại tự do UKVFTA.

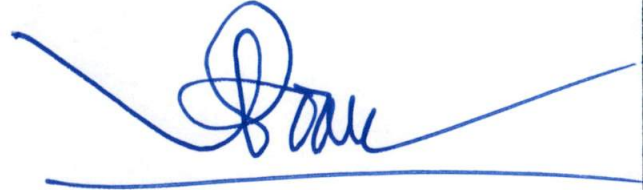
Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-Len (UKVFTA) trên

địa bàn tỉnh Điện Biên. UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động phối hợp triển khai thực hiện; Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch, nếu gặp những khó khăn vướng mắc báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- LĐ UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KT^(NTC, NMH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đức Toàn